|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:...................** | **Mẫu số 04- TSCĐ** |
| **Bộ phận:................** | |  | | --- | | (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC | | Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính) | |
|  |  |

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ LẠI TSCĐ**

Ngày ..... tháng ..... năm ...... Số: ...................

Nợ: ..................

Có: ..................

- Căn cứ Quyết định số :.......... ngày ....... tháng ....... năm ........

Của ....................................................................... Về việc đánh giá lại TSCĐ

- Ông/Bà ........... Chức vụ ................ Đại diện ...................... Chủ tịch Hội đồng

- Ông/Bà ........... Chức vụ ................ Đại diện ............................. Uỷ viên

- Ông/Bà ........... Chức vụ ................ Đại diện ............................. Uỷ viên

Đã thực hiện đánh giá lại giá trị các TSCĐ sau đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên, ký mã hiệu,  qui cách (cấp hạng) TSCĐ | Số  hiệu  TSCĐ | Số  thẻ  TSCĐ | Giá trị đang ghi sổ | | | Giá trị | Chênh lệch | |
| Nguyên  Giá | Hao  mòn | Giá trị  còn lại | còn lại theo | Tăng | Giảm |
| Đánh giá lại |
| A | B | C | D | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Cộng | X | X |  |  |  |  |  |  |

***Ghi chú*:** Cột 4 "Giá trị còn lại theo đánh giá lại”. Nếu đánh giá lại cả giá trị hao mòn thì Cột 4 phải tách ra 3 cột tương ứng cột 1,2,3.

**Kết luận**:...............................................................................................................

..............................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | Ngày ... tháng ... năm ... |
| **Uỷ viên/người lập** | **Kế toán trưởng** | **Chủ tịch Hội đồng** |
| *(Ký, họ tên)* | *(Ký, họ tên)* | *(Ký, họ tên)* |